

chạm huyết đà-cốt trên cổ, và huyết này cũng là tử huyết.

Văn Bình thở phào vì Cócó đá chân trái, nhằm trung bộ của đối phương trong khi Rita dùng chân phải để tấn công hạ bộ Cócó.

Cả hai đều bị trúng đòn. Rita loạng choạng. Cócó cũng loạng choạng theo. Nhưng cả hai lại tiếp tục lăn xả vào nhau, tiếp tục thi thử đòn hiểm.

Văn Bình không thể tiếp tục giữ vai trò bàng quan được nữa. Chẳng nhiều thì ít, chàng đã liên hệ đến trận đòn thù giữa hai cô gái la. Nếu chàng mặc ho giao đấu, một trong hai người sẽ chết, hoặc ít ra cũng bị thương. Chàng bèn tiến lên, nắm tay Cócó kéo ra, đồng thời dùng thân làm mộc ngăn Rita đánh tiếp. Chàng không ngờ Cócó vùng vằng, tông khuỷu tay vào ngực chàng. Chàng chưa tránh xong đòn của Cócó thì Rita đã xia ngón tay nhọn hoắt sượt nữa làm da mặt chàng rách toạc.

Sau cùng chàng đã xô được mỗi người ra một nơi. Cócó tức tối nắm vạt áo chàng :

— A, anh đừng về phe nó phải không ?

Văn Bình vội la :

— Không, không.

Rita thừa cơ khoèo chân, Cócó ngã ngửa. Cócó nhay xô đến, Vichky đánh phải gia nhập cuộc

chiến. Hắn ôm cứng lấy Cócó mặc dầu bị nàng cấu xé dữ dội. Đến khi mệt nhoài nàng mới buông Vichky ra, ngồi bệch xuống thở hồng hộc như kéo bễ. Tuy vậy, nàng cũng không quên hăm dọa Rita :

— Giữa hai đứa mình, phải có một đứa chết.

Rita xông lại, toan đấu nữa nhưng bị Văn Bình giang tay, giọng nghiêm khắc :

— Lần này là lần cuối, tôi thành thật van xin hai cô, nếu có nào không nghe lời miễn cưỡng tôi phải trừng trị. Khi ấy đừng trách tôi là thẳng đàn ông vũ phu.

Cuộc xung đột giữa hai cô gái ghen tuông tạm chấm dứt vì ở chân trời vừa nổi lên thân hình gọn nhỏ của một con tàu biển.

Vichky lấy tay che ánh sáng bị mặt nước phản chiếu rục rồ để nhìn cho rõ. Rồi hắn lầm bầm :

— Tàu Nga... đúng là tàu đánh cá só viết

Con tàu đen sì chỉ còn cách tiêu đảo san-nô từ 3 đến 5 trăm thước. Trong khoảng xa này, nếu không bị sóng biển che lấp và ánh sáng phản chiếu thì có thể nhìn thấy rõ ràng, tuy nhiên Văn Bình chỉ đảo mắt ra ngoài khơi là biết ngay Vichky nói đúng. Nhân viên C.I.A. hoạt động tại hải ngoại đều phải học thuộc hình thù của mọi loại tàu biển só viết. Dọc bờ biển châu Mỹ, Liên só có rất nhiều

tàu nhỏ, bề ngoài được trang bị ta-ta đánh cá nhưng bên trong là những trạm quan sát gián điệp của GRU và KGB.

Con tàu đánh cá đang lừ lừ rẽ sóng tiến đến hải đảo san-hô thuộc loại thông thường, trang bị động cơ chạy dầu cặn trên dưới 500 mã lực, mũi và đuôi tàu được gắn thêm những phiến thép dày, dung cụ truyền tin vô cùng tối tân giấu kín trong khoang, khi cần có thể được mang ra xử dụng trong vòng một vài phút, phi cơ quan sát bay bên trên không tòi nòi khám phá ra, đôi khi tàu đánh cá còn có máy phát tin hiệu đặc biệt nhằm phá rối hệ thống radar của phi cơ quan sát nữa.

Mọi người đều đứng ngậy, trong khoảnh khắc những mối xích mích được quên bẵng. Rita không còn thái độ dửng dưng nữa mặc dầu Cócô đứng gần nàng, gần như chạm vai. Vẻ mặt của Cócô đang đỏ gay đã đổi sang xanh tái. Buru bậm môi, dáng điệu suy tư và lo sợ. Vichky tỏ ra bình tĩnh nhất trong bọn, tuy nhiên Văn Bình nhận thấy hắn luôn luôn thay đổi vị trí của tay chân, như thể nội tâm đang bị giằng xé mãnh liệt.

Con tàu đánh cá đến gần thêm nữa, gần thêm nữa. Khoảng cách từ 500 mét được thu ngắn còn trên dưới 100 mét. Trong khoảng cách này nó trở

màu đỏ sẫm và hung hãn, màu đen của vỏ tàu tương phản tàn nhẫn với màu nước biển xanh xanh và màu san-hô trắng trắng, khiến chàng có cảm tưởng nó là con thú thú khổng lồ từ đáy đại dương ghé rợn hiện lên mang theo những ám hiệu của Tử Thần.

Trên thực tế Văn Bình cũng đã nhìn thấy những ám hiệu của Tử thần. Tàu không treo cờ nên chưa biết thuộc quốc tịch nào song chàng đã biết rõ là của hải quân Liên xô, dùng hơn cửa sổ mặt vụ GRU, và trong chốc lát thuyền trưởng sẽ ra lệnh thượng kỳ.

Nếu có đồng hồ đo sự lo sợ của mọi người thì Văn Bình là người làm kim đồng hồ chạy loạn nhất. Tuy vậy, trông ngoài mặt chàng vẫn thản nhiên như không, miệng chàng vẫn cười mỉm, mắt chàng vẫn bắn những tia ri ròm, da mặt chàng vẫn không đổi khác. Đó là do chàng vận dụng nghị lực, và nhất là vận dụng nguyên khí; nếu không tay chân chàng đã run lẩy bẩy, trống ngực đập thình thình, Sự lo sợ của chàng có lý do rất chính đáng: từ nhiều năm nay, ảnh chàng, trông mạo chàng, hồ sơ về chàng, một trong các hồ sơ cá nhân đầy đủ chi tiết nhất thế giới — đã nằm chềnh ềnh trong văn phòng giám đốc GRU và KGB ở Mạc tư Khoa. Riêng GRU đã chiếu cố đến chàng một cách hết

sức đặc biệt, hồ sơ của chàng đã được cấp nhật hóa hàng năm, kèm theo các hình chụp mới. Hàng năm, cứ đến mùa thu các chánh sở GRU nhóm họp tại thủ đô Liên số để rút đúc kinh nghiệm, và một phần của nghị trình nhóm họp tối mật được giành cho việc cửu xét các hồ sơ hải ngoại thuộc ưu tiên số 1 chưa giải quyết.

Hoạt động hải ngoại của GRU được chia làm nhiều mức ưu tiên. Ưu tiên số 1 là việc loại trừ các nhân viên gián điệp được coi là lợi hại nhất đối với khối xã hội chủ nghĩa. Văn Bình được hân hạnh liệt vào bảng ưu tiên số 1 liên tiếp trong nhiều năm: nghĩa là liên tiếp trong nhiều năm nhân viên số viết được lệnh hạ sát chàng nếu không thể bắt sống được chàng. Dĩ nhiên, họ không thể bắt sống được chàng nên biện pháp duy nhất của nhân viên số viết là giết.

Các hồ sơ thuộc mức «ưu tiên số 1» được tập trung trong văn phòng tổng giám đốc nhưng phần hành thực hiện lại được giao riêng cho một ban mang cái tên rất hiền lành là «ban giải quyết các vụ đi động hải ngoại». Một phần trong số các tàu đánh cá trá hình của Liên số có mặt trên ngũ đại dương thuộc quyền điều động của «ban giải quyết các vụ đi động hải ngoại», nếu con tàu sắp sửa vớt

chàng trực thuộc ban này thì tính mạng chàng còn mong manh hơn sợi chỉ mảnh treo tảng đá ngàn cân nữa.

Nhưng chàng đã hết lối lui. Tiều đảo san-hô chỉ nhỏ bằng chiếc mù soa hi mũi, chàng không tìm ra nơi nào ẩn núp an toàn. Chàng vẫn có thể nhảy đại xuống biển. Song nhảy xuống biển rồi đi đâu? Bờ biển xa lắc xa lơ, chàng không có hy vọng bơi đến nơi; vả lại tàu đánh cá chỉ nã một phát súng là chàng sẽ tan xác. Chi bằng lì lợm chờ đợi...

Con tàu đánh cá lại gần thêm nữa, gần thêm nữa...

Nó rẽ sóng phẳng phẳng, bọt nước trắng bắn tung tóe che khuất cả luồng khói dầu cặn đen sì. Từ nãy đến giờ Văn Bình không hề thấy bóng con chim biển nào, đột nhiên hàng chục con cò đen, cò dài ngoẵng, cẳng cao lêu nghêu, mỏ trắng lông lấm chấm đen từ sau màn bọt nước bay vút tới, lượn nhiều vòng trên tiều đảo san-hô, thả xuống những tiếng kêu kỳ dị.

Tàu đánh cá giảm tốc độ rồi quay mũi. Một ngôi sao đỏ chói hiện lên ở đầu tàu. Không ai có thể làm được nữa, đúng con tàu này là của Liên số.

Những bóng người vạm vỡ mặc đồng phục

xanh thợ máy đã đứng đây trên boong. tay chỉ chỗ huyền thiên. Rồi đến giọng nói oang oang :

— Bị nạn phải không ?

Giọng nói oang oang này là của người Nga-Vichky có vẻ thất vọng song hẳn vẫn lên tiếng trả lời

Trời bỗng tối sầm. Những đám mây hồng rực rỡ vừa ra khỏi màn sương dày đặc âm đạm đã rủ nhau tan biến trong chớp mắt. Ánh sáng ban ngày trên mặt biển rộng mênh mông đang được thay thế bằng những tia vàng hoàng hôn mặc dầu đồng hồ mới chỉ giờ xế trưa.

Tàu đánh ca buồng neo ngay sát bờ đảo. Và cuộc tiếp cứu được tiến hành ngay tức khắc.

Gió bèn thổi dữ dội, mặt biển cũng cuộn sóng dữ dội. Sườn tàu vừa ghé sát bờ đã bị đẩy ra. Loa vi âm trên boong được mở hết độ lớn song không át nổi tiếng gió thét và tiếng sóng gầm. Sau những phút ngậm miệng, thần biển đột ngột vùng dậy gieo rắc sự kinh hoàng và tàn phá trên mặt biển bao la...

Con tàu thuộc loại nhỏ nên bị lay chuyễn dữ dội. Thuyền trưởng phải là tay đi biển cũ khi nếu không con tàu đã bị chìm lịm nhiều lần. Có lẽ nó đã lênh đênh ngoài khơi từ mấy ngày qua, và đã là nạn nhân của trận động đất và trận bão tiếp theo ; bằng chứng là vỏ tàu đã bị méo mó

nhiều chỗ, lan can sắt trên boong tàu bị gãy phẳng một phía, phía còn lại thì quăn queo như thể một bàn tay khổng lồ nắm từng thanh thép mà bẻ cong.

Hai ngọn đèn pha từ hông tàu chiếu xuống bờ sáng rực. Thuyền trưởng hét :

— Bắn dây mau lên !

Phụt một tiếng, khẩu súng nhỏ giấu dưới đồng lưới cá vừa được rờ lên khắc ra một mũi dùi dài và nhọn hoắt, trông như cây lao của lực sĩ thể vận. Đuôi cây lao có lỗ tròn như lỗ kim may, một sợi dây thừng ni-lông được luồn sẵn. Mũi dùi của cây lao cắm phập vào nền đất san-hô rắn chắc. Một cây lao khác được phóng tiếp ; trong giây lát hai sợi dây ni-lông đã buộc chặt mạn tàu vào hòn đảo san-hô.

Thuyền trưởng lại hô :

— Nắm dây mà lên.

Buru hấp tấp giành trước, nhưng thuyền trưởng đã quát tháo :

— Đàn ông chưa được phép. Đàn bà lên trước.

Buru tên tồ nhường chỗ cho Rita và Cócô. Văn Bình lên sau cùng. Từ khi Rita đặt chân đầu tiên lên sàn tàu số viết đến khi Văn Bình rời hòn đảo nhỏ xíu bằng bành trên biển cả, hơn một giờ đồng hồ dài giằng dặc đã trôi qua. Số dĩ cuộc

cứu cấp mắt khá nhiều thời giờ vì hai người đàn bà lông công ngã lên ngã xuống nhiều lần, con tàu chạy ra chạy vào nhiều lần làm giằng ni-lông tọt đứt, thủy thủ phải vất vả cầm lại mũi dùi.

Những tia nước bắn xối xả vào Văn Bình, chàng có cảm giác như kim nhọn xuyên thấu da thịt làm chàng tê buốt. Sàn tàu trơn trượt, suýt nữa chàng té ngã. Chàng chưa kịp đứng vững thì một quả dấm từ bên hông quạt tới, trúng cằm chàng. Đòn thổi sơn được tung ra khá mạnh khiến chàng loạng choạng. Chàng nhận ra kẻ đánh lên là một thủy thủ râu ria xồm xoàm. Nhưng chàng không đánh trả, phần nào vì tay chân chàng bắt đầu rời rã sau nhiều giờ phút vận sức, phần khác vì chàng không muốn cho địch biết chàng giỏi võ. Chàng lồm cồm vịn cột buồm, một trái sơn khác lại vèo tới. Và lần này chàng khuyu thật sự, không phải giả vờ. Tên thủy thủ vừa đánh chàng là võ sĩ sambô có hạng. Sambô là môn võ ruột của dân Nga la tư, sở mật vụ GRU và KGB từ sau thế chiến thứ hai đã rút gọn những miếng tuyệt diệu của võ sambô làm thành cận vệ chiến nhập môn giảng dạy cho nhân viên điệp báo số viết.

Chàng nghe gã thuyền trưởng ra lệnh cho tên thủy thủ :

— Thôi, người ta ngã rồi, mày còn đánh gì nữa? Đỡ người ta dậy.

Văn Bình được xốc nách dlu vào ca-bin. Chàng tưởng chỉ có mình chàng bị đánh phủ đầu, khi đến nơi chàng mới thấy cả Vích ky lẫn Buru nằm sóng sượt trên sàn tàu, đang được hai thủy thủ dội nước lạnh vào mặt cho tỉnh lại. Thì ra tất cả đều bị đánh. Ngoại trừ hai người đàn bà.

Nếu Văn Bình lên tàu sớm hơn 5 phút, chàng còn chứng kiến nhiều chuyện lạ hơn nữa. Víchky đặt chân lên boong cùng một lúc với Buru. Giữa tiếng sóng gầm và gió rú Víchky lon ton chạy ngay về phía gã thuyền trưởng.

Thuyền trưởng trạc 45, mặt vuông chữ điền, lông mày sâu róm một đồng thù lù trên làn da bánh mật lấp lánh tia sáng của cặp mắt soi mói. Hần cao gần hai mét, miệng mím chặt, dường như từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến nay chưa hề biết cười. Thật ra hẳn có cười song chỉ cười nửa miệng. Khi hẳn hé môi, cái răng cửa bít vàng sáng lóa, tạo cho mặt hẳn một vẻ anh chị gớm ghiếc. Tuy nhiên, điều làm hẳn thêm gớm ghiếc là vết sẹo dài ngoằn nằm vắt vẻo trên má. Vết sẹo này mang hình thù kỳ dị, nó giống như cặp sừng trâu

công veo châu đầu vào nhà.

Bộ đồng phục của hắn cũng kỳ dị không kém. Áo vét thì chặt nịch trông như thỏ nhe là đứt bưng các đường chỉ khâu trong khi quần rộng thùng thình, ống quần trên 30 phân quét lòa xòa trên mặt thuyền đầy nước và đất bùn bần thiu. Hắn đội cái mũ lưới trai cũng màu xanh đậm như màu quần áo, trên mũ được đính ngôi sao đỏ tí xíu, dấu hiệu chứng tỏ hắn là ông chúa con tàu đánh cá.

Tuy là tàu đánh cá Văn Bình lại không nhìn thấy thùng cá nào. Thậm chí mùi cá tanh tươi mùi cổ hủ của mọi con tàu đánh cá, cũng không có nữa. Như thể con tàu đã được chùi rửa và phun thuốc trừ hôi kỹ lưỡng, hoặc giả nó chỉ mang theo lưới cá làm vi, những lưới cá mới toanh quanh năm, chưa bao giờ được quăng xuống nước, chứ đừng nói là chứa cá nữa.

Văn Bình lên tàu sau cùng nên không thể biết rằng Vichky và Buru giành nhau để tiếp xúc với thuyền trưởng. Ngoài mặt, họ không tỏ vẻ hối hả nhưng nhìn cách chạy như bị ma đuổi của họ người kém trí quan sát cũng không thể lầm lẫn. Vichky gặp thuyền trưởng trước Buru. Thuyền trưởng cất mũ cái kết vuốt chàm tóc lơ thơ trên

cái trán hơi bóng loáng, miệng hô một tiếng ngắn. Vichky đứng khựng. Thuyền trưởng lặp lại. Vichky vẫn tỏ vẻ không hiểu. Thuyền trưởng to tiếng gắt ngậu xi, Vichky quay lưng lại, chỉ Văn Bình đang chờ trên bờ tiểu đảo và Buru vừa nhảy xuống sàn tàu trơn trượt. Thuyền trưởng khum bàn tay làm loa quanh tai để nghe được rõ, mặt hơi cau ra vẻ chú ý đặc biệt. Nhưng chỉ nửa phút sau, hắn trợn mắt, méo miệng gạt cánh tay lỏng lá vào ngực Vichky.

Thuyền trưởng quát đòn khá mạnh song Vichky vẫn không bị trong thương. Hắn chỉ rên lên một tiếng khẽ, hai chân tiếp tục đứng thật vững. Thuyền trưởng làm bầm chùi rửa và đánh tiếp. Vichky lùi lại, tuy vậy hắn không trả đòn. Hắn lớn giọng với thuyền trưởng, nếu hồi nãy giọng hắn dưng thân mật thì khi ấy giọng hắn trở nên hách dịch, như thượng cấp ban lệnh cho thuộc viên. Cử chỉ kẻ cả của Vichky chỉ có tác dụng đồ thêm dầu vào lửa, hắn mới tuôn ra được mấy tiếng thì hai thủy thủ đã bẻ quẹo tay hắn ra sau lưng, và thuyền trưởng lên gối vào bụng hắn. Bị đánh thật đau, hắn chưa chịu ngất, thuyền trưởng phải lên gối lần nữa, hắn mới ngã vùi như đồng giẻ rách xuống nền tàu.

Buru cũng nhí nhò với thuyền trưởng. Vừa nói hẳn vừa khoa chân múa tay, nhưng hẳn không chỉ trò huyền thuyên như Vichky. Thuyền trưởng đập Vichky một cái nện thân. Lúc ấy Vichky đang nằm dài như con cá sắp bị làm thịt. Buru nhò nước bọt, rồi thuận chân đập theo. Nhưng nếu thuyền trưởng chỉ đập vào mông thì Buru lại chơi hiểm đập vào đầu. Suýt nữa, nếu thuyền trưởng không ngăn chặn kịp thời thì Vichky đã bị thương nặng ở sọ. Hoặc hẳn có thể thiệt mạng.

Vichky bị mê man, Buru quay ra cãi vã tay đôi với viên thuyền trưởng. Và rốt cuộc hẳn cũng bị đo ván như Vichky. Hẳn bị đau hơn Vichky vì thuyền trưởng ra đòn nặng hơn. Chưa hết, khi hẳn nằm mẹp thuyền trưởng còn ngoắt tay ra lệnh cho hai tên hộ pháp nện gót giày sừng-dá tới tấp xuống lưng hẳn nữa. Hẳn không bị gãy xương sống thì thật là vận hên tội đỉnh.

Vichky và Buru bị đánh ngất nên Văn Bình được tiếp đón bằng thời sơn chỉ là chuyện dăng đến đã đến. Chàng ngồi dựa lưng vào ghế sắt gần chìm trong sườn tàu. Hai cô gái mặt xanh mét, tóc rũ rượi, ngồi đối diện chàng. Tuy nhiên chàng nhận thấy cả hai được đối xử tử tế, chỉ bị xô đẩy chứ không bị hành hung. Cả hai đều nhìn chàng

với vẻ triu mến khác thường. Có cô mấp máy trên môi :

— Anh ngồi sang đây.

Văn Bình không nhúc nhích vì sợ Rita phản đối. Nhưng Rita đã nhích sang bên. Chàng đã hiểu tại sao nàng chấp thuận. Vì chàng sẽ ngồi cạnh nàng. Có cô cười mỉm ; mặt nàng mát hẳn về cau có đầy thù hận. Hai cô gái tinh dịch đã làm lạnh được với nhau rồi chăng ?

Trên sàn tàu, Vichky và Buru đang lần lượt tỉnh dậy. Tuy ở gần đường xích đạo nước biển lại lạnh ngắt. Những tia nước bắn tung tóe vào mặt Văn Bình tạo cho chàng cái cảm giác run rẩy của những buổi sáng trọng đông lang thang trên đồi núi Hoa-Nam.

Vừa mở mắt Buru đã cất tiếng the thé :

— Chính hẳn.., chính hẳn..

Thuyền trưởng quát :

— Câm miệng.

Buru nghèn cổ :

— Anh không chịu nghe tôi đến khi mang lụy vào thân thì đừng trách.

Thuyền trưởng đập lưng Buru :

— Tao đã bảo câm miệng mà mày cứ tuôn ra ong ồng như máy hát đĩa. Lần này là lần cuối, tao

cánh cáo máy, khi nào tao hỏi máy mới được mở miệng, nếu máy còn lắc xắc tao sẽ ra lệnh cho bọn thủy thủ lấy kèm bẻ hết răng.

Nghe nói bị bẻ hết răng Buru im thin thít, nhưng mắt hần vẫn lăm lét ngó Văn Bình. Dường như bần muốn nói gì với chàng Chàng chỉ ngắt đi trong khoảnh khắc mà quá nhiều chuyện kỳ lạ đã xảy ra. Hồi nãy Buru nói gì với thuyền trưởng ? Tại sao hần lại bị thuyền trưởng hạ đo ván ? «Chinh hần... chinh hần», những tiếng này ám chỉ ai và có ý nghĩa gì ?

Sự ngạc nhiên của Văn Bình đã gia tăng vì Vichky chống tay đứng dậy, và nói với viên thuyền trưởng, giọng dù nghe nhưng quyết liệt :

— Tại sao anh dám đánh tôi ? Anh không biết tôi là ai ư ? Hậu quả tai hại sẽ xảy ra cho anh, cho gia đình anh nếu anh tiếp tục bướng bỉnh, không tuân theo lệnh tôi.

Thuyền trưởng nhăn mặt :

— Tuân theo lệnh anh ?

— Phải. Vì tôi mới là thượng cấp của anh.

— Ha... ha..., anh tự nhận là thượng cấp, thằng cha mặt bù rù kia cũng tự nhận là thượng cấp của tôi, rồi lát nữa người đàn ông và hai người đàn bà đang ngồi trong ca-bi-nơ này cũng tự nhận

như vậy, rốt cuộc tôi có 5 thượng cấp cả thấy.

— Anh đừng lý luận ngu xuẩn... Trong số 5 người này chỉ có một là bạn anh.

— Và người bạn này không phải là anh.

— Ai bảo với anh như thế ?

— Thằng bù rù.

— Hần là nhân viên C.I.A. Nhân viên gián điệp Mỹ chính cống, tên hần là Buru. Còn tôi là Vichky..

Buru bỗng chồm tới :

— Đùng, anh là Vichky, đặc phái viên C.I.A. do Hoa thịnh đốn cử tới trung tâm 4Q. Chính anh mới là nhân viên gián điệp Mỹ chính cống.

Vichky xoa tay toan đánh Buru nhưng gã thuyền trưởng lực lưỡng đã chắn ngang, Giọng hần oang oang.

— Tôi đã bảo mà các anh không thềm nghe. Anh Buru, anh là C.I.A. phải không ?

Buru đáp :

— Không.

Vichky cướp lời :

— Dĩ nhiên, hần phải trả lời « không ». Vì hần chẳng dại gì trả lời « có » trên con tàu của Liên xô. Trả lời « có » nghĩa là tự ký vào bản án tử hình, anh sẽ giết chết hần và quăng xác hần xuống biển cho cá mập ăn.



Thuyền trưởng dậm gót giày cồm cộp :

— Cầm miệng, cầm miệng...

Một tên thủy thủ dựa lưng vào cửa ca-bin quát cho Vichky một phát đau điếng bằng roi gân bò. Bị đánh bất thần Vichky oặt người rên rĩ, Buru cười :

— Đáng kiếp.

Một ngọn roi gân bò khác giáng xuống vai Buru :

— Đã bảo cầm miệng mà cứ bỏ bỏ !

Đến lượt Buru gục xuống. Phát roi gân bò để lại một vết dài rớm máu trên cổ hắn.

Thuyền trưởng quay về phía Văn Bình, giọng nói hách bịch của hắn bỗng trở nên ngọt ngào :

— Tên anh là gì ?

Văn Bình cũng đáp, giọng ngọt ngào :

— Là gì, anh đã biết.

— Trong bọn anh, ai là Đôbin ?

☉ Văn Bình vụt hiểu. Bài toán đầy ắp con số nhưc đầu vụt trở nên một câu đố tâm thường. Gã thuyền trưởng con tàu đánh cá do thám số viết được lệnh tiếp xúc với một người tên là Đôbin. Đôbin có lẽ là tên của một trong hai viên hoa tiêu trực thăng. Điều mà gã thuyền trưởng chưa biết là cả hai viên hoa tiêu đã thiệt mạng. Lúc chạm mặt trên boong

tàu, thuyền trưởng đã hô mật khẩu nhưng cả Vichky lẫn Buru đều không biết. Sự việc phải đến đã đến : vì thù riêng, vì muốn bảo vệ mạng sống, nhiệm vụ mà nhân viên điệp báo của mọi quốc gia đều phải làm tròn với bất cứ thủ đoạn nào, hoặc vì một lý do thâm kín mà Văn Bình chưa phanh ra, Vichky và Buru đều vỗ ngực tự xưng là Đôbin, và người này đồ cho người kia là nhân viên tình báo Trung Ương C.I.A.

Gã thuyền trưởng hỏi chàng «trong bọn anh, ai là Đôbin», điều này có nghĩa là hắn đang bối rối, chàng không thể không lợi dụng cơ hội để làm hắn bối rối thêm. Chàng bèn giả vờ nhìn quanh quát rồi đáp nhỏ :

— Là tôi.

Mắt gã thuyền trưởng rực sáng. Hắn bước lại gần Văn Bình, quan sát chàng từ đầu đến chân :

— Anh có mang theo giấy tờ nào chứng minh anh là Đôbin không ?

Chàng đáp, thản nhiên :

— Có.

Buru phá lên cười quên hẳn nỗi đau đòn do roi gân bò gây ra :

— Ha, ha, tấn tuồng vui ghê !

Gã thuyền trưởng quắc mắt :

— Anh cười gì ?

Buru vẫn cười :

— Tôi chẳng cười gì cả.

Sự nghĩ ra sự ngu xuẩn của mình, gã thuyền trưởng quát Văn Bình, bắt chàng ngồi xuống. Hắn đồng dục ra lệnh cho bọn thủy thủ võ trang tiến lên :

— Chúng mày hãy canh gác cẩn thận. Đứa nào ngo ngoe thì bắn gãy giò.

Gã thuyền trưởng đẩy cái tủ đựng thuốc cấp cứu sang bên, phía sau là ô cửa vuông. Hắn luồn tay vào, lấy ra một cái hộp sắt. Trong hộp sắt có cuốn sổ nhỏ bìa bằng da thuộc màu đen. Đó là cuốn sổ ghi mật mã. Hắn kéo ghế lại bàn đặt máy truyền tin ở góc ca-bin. Hắn giở cuốn sổ mật mã, viết hi hoáy bằng bút chì trên giấy trắng, đoạn mở điện cho máy chạy. Trước khi đặt ngón tay vào cần mã-tự, hắn lăm bằm một mình :

— Hừ, có ba thằng... thằng nào cũng xưng là Đôbin... hai thằng lại tố cáo lẫn nhau là gián điệp Mỹ, không khéo mình diên đến nơi.

Văn Bình chăm chú theo dõi từng cử chỉ của gã thuyền trưởng. Trên nguyên tắc, đề bảo toàn bí mật công tác, hắn không được phép liên lạc —

dẫn bằng vô tuyến điện mật mã — với Trung Ương, trừ phi trong trường hợp bất khả kháng. Trung ương tình báo số viết có thể không biết rõ về các bạn đồng hành của chàng, nhưng không thể không biết rõ về chàng. Nghĩa là chân tướng của chàng sắp sửa bị bại lộ... Chàng phải hành động ngay, nếu không...

Gã thuyền trưởng đã đeo mũ nghe vào đầu. Văn Bình nhòm đit, toan đứng dậy song một tên cầm súng sau lưng chàng đã gằn giọng :

— Ngồi xuống.

Chàng đành ngồi xuống. Nhưng chàng vừa ngồi xuống thì Buru đã hấp tấp đứng lên. Hắn đứng lên mà chẳng làm nên cơm cháo gì vì một bả súng đã rơi vào ót, hắn loạng choạng trước khi động đầu vào ghế sắt. Gã thuyền trưởng vẫn say sưa với bức mặt điện vừa viết xong, không quan tâm đến quang cảnh ồn ào sau lưng.

Bỗng hắn vắng tục rồi nói :

— Quái lạ, quái lạ, tại sao máy không chạy ?

Hắn mở, tắt, mở, tắt bằng cách ấn nút liên tiếp trên máy. Một lần hơi khét từ trong máy truyền tin bốc ra. Gã thuyền trưởng hắt xì một tiếng làm tờ giấy đặt trước mặt bay vèo lên như bị gió thổi, rồi lăm bằm :

— Quái lạ, quái lạ, máy có mùi khét...

Bồ hỏi toát đầy trán, hẳn cất tiếng gọi một thuộc viên đang lắp lỗ ngoài cửa ca-bin :

— Nè máy, máy có mùi khét... dây điện bị cháy thì bỏ mẹ ..

Mùi khét đột nhiên gia tăng. Một luồng khói trắng xanh xông vào mũi miệng gã thuyền trưởng. Hẳn bịt miệng ho sặc sụa, tuy vậy hẳn vẫn không ngớt văng tục. Người Nga sinh trưởng ở miền biển có thể cạnh tranh với các chủ con Trời về biệt tài văng tục nên tuy thông lâu tiếng Nga, kẻ cả tiếng lóng, Văn Bình cũng chỉ hiểu được lồm bồm gã thuyền trưởng chửi những gì. Và lại, chàng không có thời giờ suy luận nữa vì đến lượt chàng ngồi gần hẳn bị hơi khói khét lẹt làm tối tăm mặt mũi. Chàng nghe Rita nói :

— Cúi đầu xuống, anh.

Gã thuyền trưởng lão đảo đứng dậy, mặt đỏ phừng phừng. Bọn thuộc viên chạy rầm rập từ ngoài vào ca-bin, con tàu nhẹ rung ra rung rinh như muốn chìm. Thủy thủ đoàn gồm từ 10 đến 12 tên vì hầu hết công việc trên tàu được làm bằng máy, cơ hội tập trung nhân viên này là cơ hội bằng vàng cho chàng. Nếu chàng tóm được gã thuyền trưởng, chàng có thể bắt bọn thủy thủ quăng súng.

Mắt chàng bị khói trắng che kín, chàng chỉ có

thể nhìn thấy lơ mờ. Toàn ca-bin bị trần ngập khói trắng, một thứ khói khét lẹt, tức ngực và ngứa cổ họng. Một thứ khói kỳ lạ bắt nước mắt, nước mũi chảy ra đầm đề. Chàng nghĩ thấy một mùi hăng hắc đặc biệt, đây là mùi một hóa chất riêng được dùng để chế tạo một loại bom nhỏ như bút chì nguyên tử, có tác dụng tạo ra khói trắng và phá hoại các hệ thống điện tử. Nhân viên hành động C.I.A. thường được cấp phát loại bom nhỏ này để phá hoại các cơ xưởng sản xuất máy móc điện tử tinh vi tại Đông-Đức.

Xẹt... xẹt... nhiều tiếng xẹt nổi lên. Rồi bùng.. bùng.. bộ máy truyền tin đồ sộ, kiên cố trở thành đồng sắt vô dụng trong chớp mắt.

Gã thuyền trưởng đã ra đến ngưỡng cửa ca-bin. Hẳn rút súng lục cầm tay. Buru vịn vào tàu, toan đứng lên bị gã thuyền trưởng nhắm cánh tay lấy cớ. Viên đạn lệch khỏi mục tiêu nhưng đã đủ cho Buru xanh mặt, buông mình phịch xuống ghế, không dám tính chuyện chuyển bại thành thắng nữa.

Bỗng đoàng đoàng..

Hai phát súng nổ liên tiếp.

Rồi tiếng người kêu thét...